

## KẾ HOẠCH

### Thực hiện Đề án “Hội Nông dân Việt Nam tham gia phát triển kinh tế tập thể trong nông nghiệp đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn

Thực hiện Quyết định số 182/QĐ-TTg ngày 20/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Hội Nông dân Việt Nam tham gia phát triển kinh tế tập thể trong nông nghiệp đến năm 2030” (Đề án), UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

#### I. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU

##### 1. Quan điểm

a) Phát huy, nâng cao vai trò Hội Nông dân tham gia phát triển kinh tế tập thể trong nông nghiệp; đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền; thu hút, vận động, hướng dẫn, hỗ trợ hội viên, nông dân tích cực tham gia phát triển kinh tế tập thể trong nông nghiệp.

b) Phát huy sức mạnh nội lực của nông dân trong xây dựng, phát triển kinh tế tập thể trong nông nghiệp phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của từng địa phương; khơi dậy ý chí tự lực, tự cường, tinh thần hợp tác, liên kết trong sản xuất, kinh doanh nông nghiệp của hội viên, nông dân.

c) Phát triển tổ hợp tác (THT), hợp tác xã (HTX) nông nghiệp do Hội Nông dân vận động, hướng dẫn, hỗ trợ thành lập, kết hợp lồng ghép với các chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội ở nông thôn gắn với xây dựng chi, tổ Hội Nông dân nghề nghiệp; góp phần tạo việc làm, nâng cao thu nhập và chất lượng cuộc sống cho hội viên, nông dân, đẩy mạnh các phong trào nông dân phù hợp với Điều lệ của Hội Nông dân và quy định của pháp luật.

d) Nhà nước hỗ trợ về cơ chế, chính sách và một phần kinh phí để Hội Nông dân các cấp tham gia đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ, năng lực cho hội viên nông dân là thành viên tổ chức kinh tế tập thể trong nông nghiệp; tạo điều kiện cho thành viên sản xuất kinh doanh hiệu quả, phát triển bền vững, thu hút hội viên, nông dân tham gia phát triển kinh tế tập thể; củng cố, duy trì và nâng cao chất lượng hoạt động các tổ chức kinh tế tập thể trong nông nghiệp do Hội Nông dân vận động, hướng dẫn, hỗ trợ thành lập.

##### 2. Mục tiêu

###### 2.1. Mục tiêu tổng quát

Nâng cao vai trò, hiệu quả tham gia phát triển kinh tế tập thể trong nông nghiệp của Hội Nông dân các cấp; khơi dậy tinh thần hợp tác, khởi nghiệp, sáng

tao của hội viên, nông dân; thu hút ngày càng nhiều hội viên, nông dân, cá nhân và các tổ chức tham gia phát triển kinh tế tập thể trong nông nghiệp; góp phần nâng cao thu nhập và chất lượng cuộc sống của thành viên, hộ gia đình, thực hiện vai trò và trách nhiệm xã hội, phát triển bền vững.

## **2.2. Mục tiêu cụ thể: Hội Nông dân tham gia thực hiện**

### **a) Đến năm 2025:**

- Tư vấn, hỗ trợ thành lập mới ít nhất 4 hợp tác xã, 44 tổ hợp tác trong nông nghiệp; củng cố, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động cho ít nhất 4 hợp tác xã nông nghiệp do các cấp Hội Nông dân vận động, hướng dẫn, hỗ trợ thành lập.

- Thu hút thêm ít nhất 740 hộ hội viên nông dân tham gia các tổ chức kinh tế tập thể trong nông nghiệp.

- Hỗ trợ ít nhất 25 số chi Hội Nông dân nghề nghiệp, tổ Hội Nông dân nghề nghiệp phát triển thành HTX, THT nông nghiệp.

- Có ít nhất 6 hợp tác xã nông nghiệp do Hội Nông dân hỗ trợ thành lập tham gia liên kết sản xuất, kinh doanh với các doanh nghiệp và tổ chức kinh tế khác; 4 hợp tác xã nông nghiệp do Hội hỗ trợ thành lập được hỗ trợ tiếp cận các nguồn vốn tín dụng.

- 50% cán bộ Hội Nông dân các cấp làm công tác hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể được bồi dưỡng, tập huấn nâng cao kiến thức và kỹ năng tuyên truyền, vận động, tư vấn, hỗ trợ nông dân phát triển kinh tế tập thể; ít nhất 70% số cán bộ chủ chốt hợp tác xã nông nghiệp do Hội Nông dân hỗ trợ thành lập được tham gia đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao trình độ quản lý, chuyên môn, nghiệp vụ.

### **b) Đến năm 2030:**

- Tư vấn, hỗ trợ thành lập mới ít nhất 14 hợp tác xã, 154 tổ hợp tác trong nông nghiệp; củng cố, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động cho 14 hợp tác xã nông nghiệp do các cấp Hội Nông dân vận động, hướng dẫn, hỗ trợ thành lập.

- Thu hút thêm ít nhất 2.590 hộ hội viên nông dân tham gia các tổ chức kinh tế tập thể trong nông nghiệp.

- Hỗ trợ ít nhất 50 chi Hội Nông dân nghề nghiệp, tổ Hội Nông dân nghề nghiệp phát triển thành HTX, THT nông nghiệp.

- Có ít nhất 16 hợp tác xã nông nghiệp do Hội Nông dân hỗ trợ thành lập tham gia liên kết sản xuất, kinh doanh với doanh nghiệp và tổ chức kinh tế khác; 10 hợp tác xã nông nghiệp được hỗ trợ tiếp cận các nguồn vốn tín dụng.

- 100% cán bộ Hội Nông dân các cấp làm công tác hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể được bồi dưỡng, tập huấn nâng cao kiến thức và kỹ năng tuyên truyền, vận động, tư vấn, hỗ trợ nông dân phát triển kinh tế tập thể; 100% số cán bộ chủ chốt HTX nông nghiệp do Hội Nông dân hỗ trợ thành lập được tham gia đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao trình độ quản lý, chuyên môn, nghiệp vụ.

*(Có phụ lục lộ trình thực hiện kèm theo)*

## II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG, THỜI GIAN THỰC HIỆN

**1. Phạm vi thực hiện:** Trên địa bàn của 8 huyện, thành phố.

### 2. Đối tượng

- THT, HTX trong nông nghiệp do Hội Nông dân vận động, hướng dẫn, hỗ trợ thành lập; người quản lý, điều hành và các thành viên, hội viên nông dân tham gia THT, HTX trong nông nghiệp.

- Hội viên, nông dân có nhu cầu tham gia phát triển kinh tế tập thể trong nông nghiệp.

- Các chi Hội Nông dân nghề nghiệp, tổ Hội Nông dân nghề nghiệp.

- Cán bộ Hội Nông dân các cấp, các tổ chức và cá nhân có liên quan.

**3. Thời gian thực hiện:** Gồm 02 giai đoạn

- Giai đoạn 1: Đến năm 2025.

- Giai đoạn 2: Từ năm 2026 đến năm 2030.

## III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

### 1. Nguồn vốn thực hiện bao gồm:

- Vốn ngân sách trung ương: Bố trí trong dự toán ngân sách chi thường xuyên hàng năm cho các cơ quan thực hiện Đề án và lồng ghép từ Chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể; các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 và giai đoạn 2026 - 2030; các chương trình, dự án có liên quan khác.

- Vốn ngân sách địa phương.

- Vốn tín dụng (bao gồm: Vốn tín dụng từ Ngân hàng Chính sách xã hội, Quỹ Hỗ trợ phát triển HTX, Quỹ Hỗ trợ nông dân theo quy định của pháp luật).

- Vốn của doanh nghiệp, HTX, THT, hộ gia đình tự huy động.

- Các nguồn vốn huy động hợp pháp khác.

**2. Kinh phí quản lý, giám sát thực hiện Kế hoạch:** Được trích từ nguồn ngân sách nhà nước phân bổ chi thường xuyên và vốn thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giao hàng năm cho các cấp Hội Nông dân.

**3. Cơ chế tài chính của Kế hoạch:** Thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và cơ chế tài chính các chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình, đề án, dự án có liên quan.

## IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

**1. Thông tin, tuyên truyền, tập huấn, bồi dưỡng nâng cao nhận thức, vận động, thu hút hội viên, nông dân tích cực tham gia phát triển kinh tế tập thể trong nông nghiệp:**

- Đẩy mạnh tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về kinh tế tập thể trong nông nghiệp; tổ chức các lớp tập huấn, hội nghị, diễn đàn chia sẻ thông tin, kinh nghiệm, nâng cao nhận thức cho hội viên, nông

dân về hợp tác, liên kết trong sản xuất, chế biến, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp theo chuỗi giá trị; thay đổi tư duy sản xuất phát triển kinh tế nông nghiệp; vận động hội viên, nông dân tích cực tham gia phát triển kinh tế tập thể trong nông nghiệp thông qua sinh hoạt chi hội, tổ hội, câu lạc bộ của nông dân.

- Đổi mới nội dung, đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền; phát huy vai trò các cơ quan truyền thông của Hội Nông dân trong tuyên truyền về kinh tế tập thể trong nông nghiệp; chú trọng tuyên truyền, giới thiệu, phổ biến các mô hình KTTT trong nông nghiệp hoạt động hiệu quả, các tấm gương, điển hình tiên tiến về hợp tác, liên kết trong sản xuất nông nghiệp.

- Xây dựng, duy trì các chuyên trang, chuyên mục về kết quả, hoạt động của tổ chức kinh tế tập thể trong nông nghiệp do Hội Nông dân vận động, hướng dẫn, hỗ trợ thành lập trên các phương tiện truyền thông của Hội và cơ quan báo chí địa phương cấp tỉnh, huyện.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động hội viên, nông dân tập trung, tích tụ dồn điền, đổi thửa đất nông nghiệp, cho thuê, góp vốn bằng quyền sử dụng đất nông nghiệp theo quy định của pháp luật để phát triển kinh tế tập thể, tổ chức sản xuất quy mô lớn, ứng dụng công nghệ cao, hình thành các vùng nguyên liệu lớn phục vụ chế biến và xuất khẩu.

- Phát động phong trào thi đua “Cán bộ, hội viên nông dân tích cực tham gia phát triển kinh tế tập thể trong nông nghiệp”; tổ chức tôn vinh, khen thưởng, tổng kết, nhân rộng các mô hình kinh tế tập thể trong nông nghiệp điển hình do Hội Nông dân vận động, hướng dẫn và hỗ trợ thành lập; biểu dương các tập thể, cá nhân tiêu biểu, có thành tích xuất sắc trong phát triển kinh tế tập thể trong nông nghiệp.

## **2. Củng cố, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của THT, HTX nông nghiệp do Hội Nông dân vận động, hướng dẫn, hỗ trợ thành lập:**

- rà soát kết quả hoạt động, đề xuất các giải pháp cụ thể hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của THT, HTX nông nghiệp; phối hợp với các cơ quan chức năng sắp xếp, tái cơ cấu, tổ chức lại THT, HTX nông nghiệp hoạt động không hiệu quả, ngừng hoạt động.

- Tư vấn hoàn thiện, sửa đổi điều lệ; hướng dẫn thủ tục sắp xếp, củng cố lại tổ chức, hoạt động, xây dựng phương án sản xuất, kinh doanh.

- Hỗ trợ đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của THT, HTX nông nghiệp và thành viên.

- Hỗ trợ nâng cao số lượng và chất lượng các dịch vụ đối với các THT, HTX nông nghiệp để đáp ứng tiêu chuẩn, chất lượng sản phẩm gắn với chuỗi giá trị sản phẩm chủ lực vùng, miền, địa phương, phục vụ thị trường trong nước và xuất khẩu.

- Hướng dẫn, hỗ trợ THT, HTX nông nghiệp đẩy mạnh chuyển đổi số trong sản xuất, kinh doanh, phân phối và tiêu thụ sản phẩm.

### **3. Tư vấn, hướng dẫn, hỗ trợ hội viên, nông dân thành lập, phát triển các THT, HTX nông nghiệp, mở rộng đối tượng tham gia:**

- Tư vấn hỗ trợ sáng lập viên trong thành lập mới, mở rộng đối tượng thành viên tham gia THT, HTX nông nghiệp.

- Khuyến khích, vận động, hướng dẫn các hộ nông dân sản xuất kinh doanh giỏi, nông dân xuất sắc làm nòng cốt, hạt nhân thành lập THT, HTX nông nghiệp.

- Phát triển chi Hội Nông dân nghề nghiệp, tổ Hội Nông dân nghề nghiệp thành THT, HTX; đẩy mạnh thành lập chi Hội Nông dân, tổ Hội Nông dân trong HTX nông nghiệp.

- Hỗ trợ THT, HTX nông nghiệp tham gia liên kết sản xuất kinh doanh, thành lập doanh nghiệp trong HTX, góp vốn vào doanh nghiệp theo quy định của pháp luật nhằm phát triển sản xuất; hình thành mạng lưới THT, HTX nông nghiệp điển hình do Hội Nông dân hỗ trợ.

- Hỗ trợ vốn, tín dụng đối với các chi Hội Nông dân nghề nghiệp, tổ Hội Nông dân nghề nghiệp, THT và HTX nông nghiệp.

- Phát triển và nhân rộng các mô hình THT, HTX nông nghiệp hoạt động hiệu quả gắn với liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị, ứng dụng công nghệ cao, chuyên đổi số, phát triển nông nghiệp xanh, hữu cơ, tuần hoàn, thích ứng với biến đổi khí hậu.

### **4. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của tổ chức kinh tế tập thể trong nông nghiệp do Hội Nông dân hỗ trợ:**

- Tổ chức, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan trong đào tạo, bồi dưỡng, đào tạo nghề nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của THT, HTX nông nghiệp; chú trọng đào tạo, bồi dưỡng các hộ nông dân sản xuất kinh doanh giỏi, nông dân xuất sắc trở thành giám đốc HTX nông nghiệp.

- Tăng cường kỹ năng, nghiệp vụ trong chuyển đổi số đối với THT, HTX nông nghiệp.

- Thực hiện chuyên giao khoa học, công nghệ cho hội viên, nông dân là thành viên THT, HTX nông nghiệp, chi Hội Nông dân nghề nghiệp, tổ Hội Nông dân nghề nghiệp.

- Tổ chức thăm quan, học tập, trao đổi kinh nghiệm trong và ngoài nước cho THT, HTX nông nghiệp, chi Hội Nông dân nghề nghiệp, tổ Hội Nông dân nghề nghiệp theo quy định của pháp luật.

### **5. Nâng cao chất lượng công tác chỉ đạo, điều hành và tham gia hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể trong nông nghiệp của Hội Nông dân các cấp:**

- Bồi dưỡng, học tập trong và ngoài nước cho cán bộ lãnh đạo Hội Nông dân các cấp theo quy định của pháp luật.

- Phát huy vai trò và nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp và hỗ trợ nông dân tỉnh trong đào tạo, bồi dưỡng về kinh tế tập thể trong nông nghiệp.

- Đánh giá chất lượng dịch vụ, vật tư đầu vào trong sản xuất nông nghiệp thông qua các chỉ số đánh giá. Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu theo dõi, giám sát, đánh giá về THT, HTX do Hội Nông dân hỗ trợ.

- Tham gia hoạt động giám sát, phản biện xã hội, phối hợp kiểm tra việc thực hiện các hoạt động của Đề án.

## **6. Tăng cường hợp tác quốc tế về phát triển kinh tế tập thể trong nông nghiệp của Hội Nông dân:**

- Vận động, thu hút đa dạng các nguồn lực từ các tổ chức quốc tế hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể trong nông nghiệp.

- Tăng cường học tập, chia sẻ kinh nghiệm phát triển kinh tế tập thể trong nông nghiệp trong và ngoài tỉnh.

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Trách nhiệm các sở, ban, ngành trên địa bàn tỉnh**

#### **1.1. Hội Nông dân tỉnh**

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch thực hiện Đề án hàng năm để đạt được các mục tiêu của từng giai đoạn; giám sát, đánh giá, sơ kết, tổng kết các hoạt động của Đề án.

- Chỉ đạo, hướng dẫn Hội Nông dân các huyện, thành phố xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Đề án; giám sát việc thực hiện phù hợp với đặc thù của từng địa phương.

- Lập dự toán kinh phí thực hiện Đề án hàng năm gửi Sở Tài chính và các sở, ngành có liên quan để bố trí nguồn vốn ngân sách triển khai thực hiện Đề án theo quy định.

- Tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện Đề án; đề xuất bổ sung, điều chỉnh kế hoạch thực hiện bảo đảm phù hợp với thực tế của tỉnh.

- Tham mưu, đề xuất khen thưởng các tập thể, cá nhân tiêu biểu, có thành tích xuất sắc trong triển khai thực hiện Đề án; tổ chức tôn vinh các tổ chức kinh tế tập thể trong nông nghiệp tiêu biểu gắn với các chuỗi sự kiện do Hội Nông dân tổ chức.

#### **1.2. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

Trên cơ sở đề nghị của Hội Nông dân và các cơ quan thực hiện Đề án, tổng hợp nhu cầu, dự kiến phân bổ vốn ngân sách để thực hiện Đề án vào kế hoạch thực hiện Chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, HTX giai đoạn 2021 - 2025, các chương trình sửa đổi, bổ sung cho giai đoạn 2026 - 2030, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

#### **1.3. Sở Tài chính**

Căn cứ khả năng cân đối của ngân sách tỉnh, trên cơ sở đề xuất của Hội Nông dân tỉnh và các cơ quan liên quan, tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí chi thường xuyên theo phân cấp ngân sách hoặc lồng ghép trong các

Chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình, đề án khác có liên quan theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn để thực hiện Đề án.

#### ***1.4. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn***

- Phối hợp với Hội Nông dân tỉnh thực hiện một số hoạt động của Đề án theo lĩnh vực của ngành; lồng ghép các hoạt động của Đề án theo lĩnh vực của ngành và Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

- Phối hợp với Hội Nông dân tỉnh tổ chức liên kết đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn cho THT, HTX nông nghiệp và thành viên; tổ chức các diễn đàn, hội thảo chia sẻ kinh nghiệm hoạt động của tổ chức kinh tế tập thể trong nông nghiệp.

#### ***1.5. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội***

Phối hợp với Hội Nông dân tỉnh lồng ghép thực hiện các hoạt động của Đề án theo lĩnh vực của ngành và Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững.

#### ***1.6. Sở Thông tin và Truyền thông***

Phối hợp với Hội Nông dân tỉnh thực hiện các hoạt động của Đề án lồng ghép trong Chương trình chuyển đổi số quốc gia; hướng dẫn các cấp Hội Nông dân thực hiện các hoạt động tuyên truyền của Đề án; hỗ trợ đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực, nghiệp vụ truyền thông về kinh tế tập thể trong nông nghiệp cho cán bộ Hội Nông dân.

#### ***1.7. Sở Công Thương***

Phối hợp với Hội Nông dân tỉnh thực hiện một số mô hình tiêu thụ nông sản thuộc Chương trình cấp quốc gia về xúc tiến thương mại; hướng dẫn các tổ chức kinh tế tập thể trong nông nghiệp xây dựng và phát triển thương hiệu, quảng bá, tiêu thụ sản phẩm tại thị trường trong nước và ngoài nước.

#### ***1.8. Ban Dân tộc tỉnh***

Phối hợp với Hội Nông dân tỉnh lồng ghép thực hiện các hoạt động của Đề án trong Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

#### ***1.9. Liên minh Hợp tác xã tỉnh***

- Phối hợp với Hội Nông dân tỉnh tuyên truyền, vận động, triển khai thực hiện Đề án; tư vấn kiện toàn tổ chức, hoạt động và kiểm toán HTX nông nghiệp.

- Hỗ trợ các THT, HTX nông nghiệp do Hội Nông dân vận động, hướng dẫn thành lập tiếp cận nguồn vốn vay ưu đãi từ Quỹ Hỗ trợ phát triển HTX.

### **2. UBND các huyện, thành phố**

- Căn cứ nội dung Đề án được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, tùy theo điều kiện, đặc điểm cụ thể của địa phương, chỉ đạo xây dựng, phê duyệt kế hoạch thực hiện Đề án tại địa phương.

- Chủ động bố trí nguồn lực cần thiết từ ngân sách địa phương, sử dụng nguồn vốn từ các chương trình mục tiêu quốc gia, lồng ghép các nguồn vốn tín dụng và các nguồn vốn hợp pháp khác để hỗ trợ Hội Nông dân các cấp trên địa bàn triển khai thực hiện Đề án.

- Định kỳ tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả triển khai thực hiện Đề án trên địa bàn; phối hợp với Hội Nông dân cùng cấp thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ, đột xuất theo quy định.

### **3. Đề nghị Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh**

Tăng cường tuyên truyền, vận động, hướng dẫn hỗ trợ đoàn viên, hội viên tham gia, triển khai thực hiện Đề án.

### **4. Thực hiện chế độ báo cáo**

- Các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh, báo cáo kết quả thực hiện (6 tháng, 01 năm) gửi về Hội Nông dân tỉnh trước ngày 15 tháng 6 hàng năm đối với báo cáo 6 tháng và trước ngày 20 tháng 12 hàng năm đối với báo cáo năm để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh.

- Giao Hội Nông dân tỉnh có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, tổng hợp báo cáo UBND tỉnh trước ngày 30 tháng 6 hàng năm đối với báo cáo 6 tháng và trước 30 tháng 12 hàng năm đối với báo cáo năm; báo cáo đột xuất theo yêu cầu.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Đề án “Hội Nông dân Việt Nam tham gia phát triển kinh tế tập thể trong nông nghiệp đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn, các đơn vị, địa phương tổ chức, triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc các đơn vị, địa phương phản ánh về Hội Nông dân tỉnh để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh kịp thời xem xét, chỉ đạo, giải quyết./.

#### ***Nơi nhận:***

*Gửi bản điện tử:*

- Trung ương Hội Nông dân Việt Nam;
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Hội Nông dân tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- CVP, PVP (Ô.Trung);
- Lưu: VT, Huynh.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nông Quang Nhất**



**PHỤ LỤC LỘ TRÌNH THỰC HIỆN***(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày / /2024 của UBND tỉnh Bắc Kạn)*

Chi tiêu	Năm	Đơn vị tính	2024	2025	2026	2027	2028	2029	2030	Tổng
			- Tư vấn thành lập hợp tác xã	HTX	2	2	2	2	2	2
- Cùng cố, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động cho HTX nông nghiệp do các cấp Hội Nông dân vận động, hướng dẫn, hỗ trợ thành lập	HTX	2	2	2	2	2	2	2	2	<b>14</b>
- Tư vấn thành lập tổ hợp tác	THT	22	22	22	22	22	22	22	22	<b>154</b>
- Thu hút thêm hộ hội viên nông dân tham gia các tổ chức kinh tế tập thể trong nông nghiệp	Hộ	370	370	370	370	370	370	370	370	<b>2.590</b>
- Hỗ trợ Chi Hội Nông dân nghề nghiệp, Tổ Hội Nông dân nghề nghiệp phát triển thành HTX, THT nông nghiệp	Chi, Tổ Hội ND NN	10	15	5	5	5	5	5	5	<b>50</b>
- Số hợp tác xã nông nghiệp do Hội Nông dân hỗ trợ thành lập tham gia liên kết sản xuất, kinh doanh với các doanh nghiệp và tổ chức kinh tế khác	HTX	3	3	2	2	2	2	2	2	<b>16</b>
- Số hợp tác xã nông nghiệp do Hội hỗ trợ thành lập được hỗ trợ tiếp cận các nguồn vốn tín dụng	HTX	2	2	2	1	1	1	1	1	<b>10</b>
- Cán bộ Hội Nông dân các cấp làm công tác hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể được bồi dưỡng, tập huấn nâng cao kiến thức và kỹ năng tuyên truyền, vận động, tư vấn, hỗ trợ nông dân phát triển kinh tế tập thể	%	25	25	10	10	10	10	10	10	<b>100</b>
- Cán bộ chủ chốt HTX nông nghiệp do Hội Nông dân hỗ trợ thành lập được tham gia đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao trình độ quản lý, chuyên môn, nghiệp vụ	%	35	35	10	10	10				<b>100</b>